

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA BỂ
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2017/HSST
Ngày 07/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BỂ, TỈNH BẮC KẠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Mẫn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Thăng Bắc
2. Bà Hoàng Thị Thào

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ưu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Ma Thế Thiện – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Bể xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2017/HSST ngày 10/10/2017 đối với bị cáo: Ma Văn D, sinh năm 1982; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Mù chữ; Con ông: Ma Đức L (Đã chết) và bà Hà Thị N; vợ Đồng Thị T; con: có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Hoàng Văn L, Sinh năm 1964, trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh B. Có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Đ, trú tại: Thôn K, xã M, huyện B, tỉnh B. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Ma Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 13/6/2017, bị cáo Ma Văn D cùng Hoàng Văn L và Ma Văn S tổ chức ăn thịt lợn quay và uống rượu tại nhà của anh Lục Văn Đ thuộc thôn B, xã Đ, huyện B, ngồi ăn uống được một lúc thì ông L thấy mệt nên lên giường nhà anh Đ ngủ và để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 (điện thoại mua bằng hình thức trả góp vào tháng 01/2017 với giá 3.690.000(Ba triệu sáu trăm chín mươi nghìn) đồng ngay sát người. Còn D, S và Đ bàn bạc với nhau tiếp tục đi lên nhà anh T cùng thôn lấy gà về thịt rồi ăn uống tiếp. Sau khi làm thịt gà chín thì anh S gọi ông L dậy ăn thịt gà nhưng ông L vẫn tiếp tục ngủ. Thấy ông L ngủ say, D đã lấy chiếc điện thoại của ông L

đem ra sát mép tường bao nhà anh Đ cất giấu. Ngủ được một lúc lâu ông L tỉnh dậy không tìm được điện thoại nên đã hỏi mọi người đang ngồi uống rượu, sau đấy lấy máy điện thoại khác gọi tìm thì máy có đổ chuông nhưng không ai nhắc máy. Thấy mọi người gọi điện thoại vào máy ông L, D đã tìm cách ra ngoài tắt nguồn điện thoại. Đến sáng ngày 14/6/2017, D ra vị trí cất giấu để lấy điện thoại về nhà sau đó tháo Sim và cất vào buồng ngủ của D. Đến ngày 19/6/2017 con trai của Ma Văn D là cháu Ma Văn Q đem chiếc điện thoại để chơi điện tử thì phát hiện chiếc điện thoại là của ông L nên đã đem đến trả cho ông L. Ông L kiểm tra thì phát hiện điện thoại đã bị mất 01 thẻ nhớ có dung lượng 16GB và 01 sim số 01694168232 nên ông L yêu cầu Ma Văn D phải bồi thường thiệt hại là 2.000.000 (*Hai triệu*) đồng.

Quá trình điều tra, Ma Văn D khai nhận: Ngày 13/6/2017, bị cáo cùng các anh Ma Văn S, Hoàng Văn L, Hoàng Văn T, Phạm Văn T cùng ăn cơm tại nhà anh Lục Văn Đ, trong khi ngồi ăn D nhìn thấy chiếc điện thoại rơi từ túi quần của Hoàng Văn L xuống đất, quan sát thấy không có ai để ý, D đã nhặt lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần và đi ra ngoài, sau đó D tắt nguồn điện thoại để tránh bị phát hiện và đem giấu tại khe tường bao nhà anh Đ, đến ngày hôm sau 14/6/2017, D ra nơi cất giấu lấy chiếc điện thoại di động về nhà, tháo bỏ sim và để tại đầu giường ngủ của mình, D không để ý trong điện thoại có thẻ nhớ hay không. Đến ngày 19/6/2017 khi con trai của D là cháu Ma Văn Q đem chiếc điện thoại ra chơi điện tử và biết được điện thoại của ông L, cháu Q đã đem chiếc điện thoại trả cho ông L.

Tại Kết luận định giá tài sản số 283a/KL - HĐĐGTSTTHS ngày 12/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Ba Bể, kết luận: Chiếc điện thoại OPPO A37 có giá trị 3.321.000 đồng, 01 thẻ nhớ có dung lượng 16GB có giá trị là 100.000 đồng, 01 thẻ sim có giá trị 10.000 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị cáo lấy trộm là 3.431.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Hoàng Văn L yêu cầu bị cáo bồi thường 2.000.000 (*Hai triệu*) đồng là tiền chiếc sim và thẻ nhớ đã bị mất, bị cáo đã bồi thường đủ cho người bị hại số tiền 2.000.000 (*Hai triệu*) đồng.

Tại bản cáo trạng số 38/KSĐT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể đã truy tố bị cáo Ma Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b điểm g, điểm h, điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo D từ 09 (*Chín*) tháng đến 12 (*Mười hai*) tháng tù, cho hưởng án treo, áp dụng thời gian thử thách từ 18 (*Mười tám*) đến 24 (*Hai mươi tư*) tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì hoàn cảnh bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Người bị hại đã nhận được tài sản bị mất và nhận được tiền bồi thường nay không có yêu cầu bồi thường, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Ma Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 13/6/2017, tại nhà anh Lục Văn Đ thuộc thôn Bản C, xã Đ, huyện B, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 của ông Hoàng Văn L có giá trị là 3.431.000 (*Ba triệu bốn trăm ba mươi một nghìn*) đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số: 38/KSĐT ngày 09/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn truy tố.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, tại phiên tòa người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, điểm g, điểm h, điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử nhận định: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc mới đủ sức giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Qua tài liệu xác minh của cơ quan điều tra xác định: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản, không có khả năng để thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Ma Văn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, điểm g, điểm h, điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Ma Văn D 09 (*Chín*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (*Mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ma Văn D cho UBND xã Đ, huyện B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Ma Văn D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"

Bị cáo, Người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

(Đã ký)

Hoàng Thăng Bắc Hoàng Thị Thào

Triệu Văn Mẫn

